

Name: _____

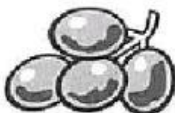
LESSON 80

TOPIC: PHONICS 2

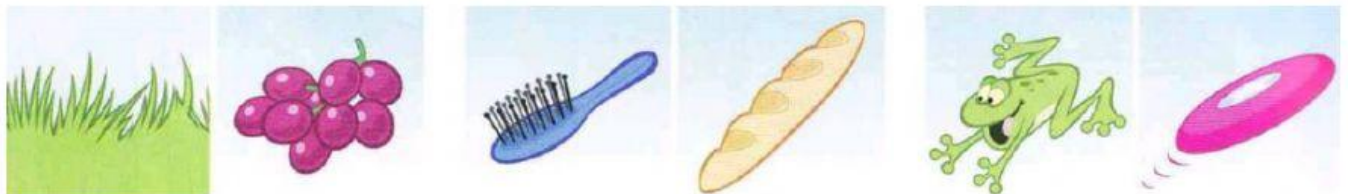
1. Choose the word that contains the sound (Chọn từ chứa âm cho sẵn)

- 1 **gr** frisbee grapes bread 2 **br** brush frog grass
3 **fr** frog brush bread 4 **gr** brush frisbee grass

2. Look and choose (Nhìn và chọn chữ cái bắt đầu của các từ sau)

- 1  ☐ gr ☐ fr ☐ br
2  ☐ fr ☐ br ☐ gr
3  ☐ gr ☐ fr ☐ br
4  ☐ br ☐ gr ☐ fr

2. Write (Viết từ tương ứng với hình ảnh)



4. Complete (Hoàn thành chữ cái còn thiếu vào chỗ trống)

gr br fr

- 1  grapes 2  ____own 3  ____een 4  ____og 5  ____isbee 6  ____ush

5. Write (Viết từ còn thiếu vào chỗ trống và đánh số)

juice ~~grapes~~ frisbee friends grass bread



There are ¹ grapes and ² _____,

And ³ _____ in a glass.

Friends together,

In the green, green ⁴ _____.

Play with a ⁵ _____,

Play football.

The ⁶ _____ have fun

With a big, brown ball.